

Số: 224/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2010

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Số: 6461
Ngày: 24/8

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại buổi làm việc với tỉnh Bình Phước

Ngày 10 tháng 8 năm 2010, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã thăm và làm việc tại tỉnh Bình Phước. Cùng dự buổi làm việc với Thủ tướng có đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và lãnh đạo các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường. Sau khi nghe Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh báo cáo kết quả phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006-2010) và 6 tháng đầu năm 2010; định hướng nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong 5 năm 2011-2015 và một số kiến nghị của Tỉnh; ý kiến của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Đánh giá cao sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vươn lên, phát huy nội lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bình Phước đã vượt qua khó khăn, thách thức và những kết quả đạt được khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Trong 5 năm (2006-2010) GDP của Tỉnh tăng bình quân 13,2%/năm, trong đó nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 9,1%/năm, công nghiệp tăng 21%/năm; xuất khẩu đạt 108,8% mục tiêu đề ra; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt trên 24.000 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt trên 1.000 USD.

Trong 6 tháng đầu năm 2010, tăng trưởng GDP của Tỉnh đạt 10,1%; giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 6,01%, công nghiệp tăng 11,7%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 29,6%; thu ngân sách nhà nước đạt gần 820 tỷ đồng. Cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn được quan tâm đầu tư; quy mô, chất lượng tăng trưởng kinh tế trong những năm qua đã tạo tiền đề quan trọng cho sự phát triển nhanh và bền vững của Tỉnh trong những năm tới.

Các lĩnh vực văn hoá, xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm, chú trọng và có bước phát triển; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh còn 4%, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc trong Tỉnh được nâng lên; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên, Bình Phước vẫn còn một số tồn tại, yếu kém cần khắc phục trong thời gian tới như: tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt thấp; cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm; hạ tầng kỹ thuật chưa phát triển và chất lượng lao động chưa cao; chưa khai thác tốt tiềm năng, lợi thế về tài nguyên, đất đai, khoáng sản để phát triển nhanh và

bền vững; giá trị sản xuất trên một diện tích đất nông nghiệp còn thấp, tỷ trọng trong nông nghiệp còn cao (47,11%), công nghiệp, dịch vụ còn chậm phát triển; tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ đạt thấp so với mục tiêu; đời sống của nhân dân vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Việc thực hiện đề án 30, tỷ lệ đơn giản hoá thủ tục hành chính chưa đạt, Tỉnh cần rà soát lại nhằm hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Về cơ bản thống nhất với mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp của Tỉnh đề ra cho thời gian tới, nhấn mạnh thêm một số điểm mà Tỉnh cần tập trung thực hiện:

1. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2010 đã đề ra; có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nhất là đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đã được bố trí.

2. Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cần chỉ đạo, tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ các cấp. Nghị quyết Đại hội cần xác định rõ các mục tiêu phát triển trong thời gian tới; trên cơ sở đó đề ra nhiệm vụ, giải pháp thật cụ thể, thiết thực và có tính khả thi cao; đồng thời làm tốt công tác cán bộ, gắn với nâng cao hiệu quả công việc.

3. Xây dựng tốt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015, trong đó Tỉnh cần phân tích, đánh giá những kết quả đạt được để tiếp tục phát huy; làm rõ những tồn tại yếu kém, nguyên nhân để có giải pháp khắc phục; có các giải pháp huy động và sử dụng tốt mọi nguồn lực, khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế so sánh của địa phương như đất đai, khoáng sản, tài nguyên rừng, hệ thống giao thông thuận tiện đi thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Tây Nguyên, nằm trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, trong đó chú trọng:

- Đẩy mạnh xúc tiến thu hút đầu tư vào 8 khu công nghiệp hiện có, trong đó chú trọng những ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao, gắn với phát triển đô thị. Tập trung phát triển sản xuất xi măng theo quy hoạch được duyệt, đồng thời gắn liền với việc xử lý chất thải, chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường để phát triển nhanh và bền vững.

- Rà soát quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh phù hợp với lợi thế của Tỉnh nhằm khai thác sử dụng có hiệu quả đất đỏ ba - dan (chiếm 1/2 diện tích của Tỉnh) để phát triển nông nghiệp, chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, có giá trị kinh tế cao, nhất là phát triển cây công nghiệp như cao su, ca cao, cây ăn quả và các loại cây trồng, vật nuôi mà Tỉnh có lợi thế, gắn với công nghiệp chế biến, chú ý phát triển chăn nuôi công nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; khuyến khích, hỗ trợ nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng để nâng cao giá trị sử dụng đất và hiệu quả sản xuất; có quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển trên 180.000 ha đất rừng, trước hết là rừng kinh tế, gắn với phát triển công nghiệp chế biến gỗ.

4. Rà soát, cập nhật quy hoạch để điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao chất lượng quy hoạch các ngành, lĩnh vực, quy hoạch đô thị, trong đó chú trọng gắn quy hoạch địa phương với quy hoạch tổng thể Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam; trước hết là rà soát, cập nhật lại quy hoạch giao thông, công nghiệp, đồng thời tập trung đầu tư hạ tầng giao thông và chăm lo đào tạo nguồn nhân lực để chuyển lao động trong nông nghiệp sang công nghiệp.

5. Tiếp tục làm tốt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng, sản xuất kinh doanh, trước mắt là hạ tầng giao thông và các khu công nghiệp của Tỉnh.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về việc bổ sung Khu liên hợp công nghiệp, dân cư, dịch vụ Đồng Phú vào quy hoạch phát triển các khu công nghiệp của cả nước: Đồng ý về chủ trương; Tỉnh cần phân kỳ đầu tư và có cách làm phù hợp, hiệu quả; trên cơ sở đó làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để hoàn tất thủ tục, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Về hỗ trợ kinh phí đo đạc giải thửa chính quy để giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: đồng ý về nguyên tắc, giao Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, xử lý cụ thể theo quy định.

3. Về đầu tư cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 13 (đoạn Bình Long- ngã ba Chiu Riu; đoạn ngã ba Chiu Riu - cửa khẩu quốc tế Hoa Lư); nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14 (đoạn Đồng Xoài - Cây Chanh; đoạn Đồng Xoài - Chơn Thành và cầu 38): Tỉnh làm việc với Bộ Giao thông vận tải để thống nhất về quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật; đồng ý giao chủ đầu tư tiếp tục thực hiện dự án; Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải xem xét, xác định nguồn hỗ trợ có mục tiêu cho Tỉnh thực hiện.

4. Về tuyến đường Sao Bông - Đăng Hà: Tỉnh chủ động sử dụng ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Trường hợp khó khăn về vốn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính xem xét hỗ trợ một phần kinh phí cho Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Về việc đầu tư lưới điện cho 45 xã thuộc vùng khó khăn: Bộ Công thương chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình này.

6. Về dự án đầu tư Khu bảo tồn văn hóa dân tộc S'tiêng sóc Bom Bo: Tỉnh làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để hoàn tất thủ tục đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

7. Về việc bổ sung Khu di tích Bộ Chỉ huy Miền Tà Thiết vào Chương trình đầu tư di tích quốc gia, gắn với phát triển du lịch: Đồng ý về chủ trương quy hoạch diện tích đất trồng cao su để tạo nguồn vốn phục vụ hoạt động của Khu di tích và được áp dụng các chính sách ưu đãi thuộc Chương trình trồng cao su-vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

8. Về việc vay vốn thực hiện Chương trình hợp tác trồng 15.000 ha cao su tại Campuchia dọc tuyến biên giới Việt Nam- Campuchia: đồng ý về chủ

trương, Tỉnh làm việc với Bộ Tài chính và Ngân hàng Phát triển Việt Nam đề xuất hướng xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bình Phước;
- VPCP: BTCN, các PCN, cổng TTĐT;
- Các Vụ: TH, TKBT, KTTH, KTN, KGVX;
- Lưu: VT, ĐP (5). **38**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Nguyễn Xuân Phúc